TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH LIÊU **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 02/2023/HS-ST Ngày 02/03/2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH LIÊU, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hải

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Lý Văn Thường.

- Bà Ngô Thị Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lục Văn Biên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Quang Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 03 năm 2023 tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 02/2023/HS-ST ngày 19 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2023/QĐXXST- HS ngày 17 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh đối với bị cáo

Họ và tên: Hoàng Văn L; Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 10/5/2000, tại thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú/Cư trú hiện nay: thôn T, xã V, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Hoàng Văn T và con bà: Trần Thị V; Vợ, con: Chưa; Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

Bị hại:

+ Anh Lỷ A L; Sinh năm 2004; Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt

+ Anh Trần Văn S; Sinh năm 2003; Nơi cư trú: Thôn N, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

+ Anh Vũ Quang T; Sinh năm 2004; Nơi cư trú: Thôn 1, xã V, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

+ Chị Trần Thị V; Sinh năm 1972; Nơi cư trú: Thôn T, xã V, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt

+ Anh Lỷ A U; Sinh năm 1979; Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt

- *Người làm chứng*: Anh Bùi Trung P; Sinh năm: 2000; Nơi cư trú: Thôn T, xã V, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn L có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 theo quy định. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 13/12/2020, L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 14K1 – 225.61 có dung tích xi lanh 149 cm³ chở theo anh Vũ Quang T (sinh năm 2004, trú tại thôn 1, xã V, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh) đi từ xã H, huyện B để về nhà ở thành phố M. Khi L điều khiển xe đi đến Km 7+575 đường liên xã H - thị trấn B, thuộc khu P, thị trấn B, huyện B, do không làm chủ tốc độ và tay lái, L đã điều khiển xe lấn sang làn đường ngược chiều, đâm va vào phần thân bên trái xe mô tô nhãn hiệu Yamaha – Sirius biển kiểm soát 14P1 – 027.21 do anh Lỷ A L (sinh năm 2004, trú tại thôn T, xã H, huyện B) điều khiển chở phía sau anh Trần Văn S (Sinh năm 2003, trú tại thôn N, xã H, huyện B) đi hướng ngược chiều. Hậu quả anh L bị thương nặng ở đầu, L bị gãy tay trái, còn anh S và anh T bị xây xước da, bầm tím vùng mặt, chân..., hai xe mô tô bị hư hỏng.

Kết quả đo nồng độ cồn của Hoàng Văn L vào ngày13/12/2020 là 00mg/l.

Kết quả khám nghiện hiện trường: Đoạn đường nơi xảy ra vụ tai nạn là đoạn đường liên xã, mặt đường trải nhựa khô rộng 8,18m, có vạch sơn kẻ đứt quãng ở giữa lòng đường để phân chia hai chiều đường, theo hướng thị trấn B đi xã H đường dốc lên và cong về bên phải, phần đường bên phải rộng 4,08m, phần đường bên trái rộng 3,95m; các số đo được tính về mép đường bên phải theo chiều thị trấn B đi xã H; các dấu vết cày xước, mảnh vỡ, phương tiện đều nằm ở phần đường bên phải, cụ thể như sau:

Vết mài cao su màu đen dài 2,4m hướng H - B, điểm đầu, điểm cuối vết cách mép đường bên phải lần lượt là 3.03m và 3,1m. Cách đầu vết mài cao su 1,7m là vết cày xước trên mặt đường dài 43 cm, hướng H - B, đầu vết cách mép đường bên phải 3,47m, cuối vết tiếp xúc với giá để chân trước của xe mô tô biển kiểm soát 14K1 - 225.61 và cách mép đường bên phải 3,44m; Xe mô tô biển kiểm soát 14K1 – 225.61 đổ nghiêng sang phải, đầu xe quay về hướng thị trấn B, trục trước, sau xe mô tô cách mép đường bên phải lần lượt là 3m và 3,8m.

Hai vết cày xước đứt quãng trên mặt đường dài lần lượt 10,5m (vết thứ hai), 9,45m (vết thứ ba) do tay lái bên phải và giá để chân sau bên phải của xe mô tô biển kiểm soát 14P1 - 027.21 để lại trên hiện trường có chiều hướng thị trấn B – xã H, đầu vết thứ hai cách đầu vết mài cao su 2,97m, cuối các vết tiếp xúc với tay lái và giá để chân bên phải của xe mô tô biển kiểm soát 14P1 - 027.21. Xe mô tô biển kiểm soát 14P1 – 027.21 nằm nghiêng sang phải, ngoài mép đường bên phải, trục trước, trục sau xe mô tô cách mép đường bên phải lần lượt là 78cm và 30 cm. Trên hiện trường có đám máu dạng nhỏ trong diện

(3,35x01)m. Có đám mảnh nhựa vỡ trong diện (6x13,6)m, tập trung chủ yếu ở phần đường bên phải và lề đường bên phải.

Kết quả khám các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông thể hiện:

- Xe môtô biển kiểm soát 14K1 - 225.61: Vỡ hỏng toàn bộ cánh yếm, đèn xi nhan bên trái, ốp chắn bùn; Trục bánh trước bên trái nối tiếp với giảm sóc bị cong gập hướng từ trước về sau, cách vị trí ban đầu 3cm; mặt trước bulong bắt đầu trục có vết mài xước kim loại kích thước 01cm x 1,5cm hướng từ trước về sau; cần số bị cong gập hướng từ trước về sau tỳ sát vào giá để chân.

- Xe mô tô biển kiểm soát 14P1 - 027.21: Vỡ hỏng, long bật toàn bộ ốp đèn pha, xi nhan, mặt trước cánh yếm bên trái; Phần giữa ốp giảm sóc trước bên trái có vết tỳ miết, bám dính chất màu đen hướng từ trước về sau; cần số trước, giá để chân bên trái bị cong gập tỳ sát vào cần số sau; mặt trước ốp mâm điện bị cày xước, thủng lỗ kích thước 06cm x 02cm hướng từ trước về sau.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 60/21/TgT ngày 20/01/2021 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Quảng Ninh kết luận thương tích của anh Lỷ A L gồm: Chấn thương sọ não, hàm mặt đa phẫu thuật, không có di chứng, tổn thường như sau: Tụ máu ngoài màng cứng hiện không còn tụ máu: 05%; tụ máu dưới màng cứng hiện không còn tụ máu: 08%; chảy máu khoang dưới nhện hiện không còn chảy máu: 08%; đụng dập nhu mô não hiện không còn dập não: 11%; Gãy xương đỉnh hai bên lan vào khớp vành dài 14cm: 20%; Ổ khuyết đã ghép xương bán cầu phải KT 98x87mm: 30%; gãy trần hốc mắt phải: 6%; gãy thành sau xoang hàm phải: 8%; sẹo cung lông mày, môi, trán, vết mổ sọ não, dẫn lưu: 3% +6% + 6% +2% + 1%; vết biến đổi rối loạn sắc tố da gò má phải và má phải: 0,5% + 0,5%; gãy đầu gần xương bàn I tay trái xương đang can: 8%.Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 74% (bảy mươi bốn phần trăm).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 1000/KL-HĐĐGTS ngày 29/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bình Liêu kết luận: Giá trị tài sản thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 14P1 - 027.21 là 1.124.000đ (một triệu một trăm hai mươi bốn nghìn đồng).

Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 335/KLGĐ ngày 02/11/2022 của Viện pháp y tâm thần trung ương kết luận: Trước, trong, sau khi xảy ra tai nạn giao thông ngày 13/12/2020 và tại thời điểm giám định đối tượng Hoàng Văn L bị bệnh Động kinh toàn thể cơn lớn. Chưa có biến đổi nhân cách. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã G40.6. Tại các thời điểm trên đối tượng đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại Bản cáo trạng số: 02/CT-VKS-BL ngày 08/01/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Hoàng Văn L, về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát đưa ra các tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên nội dung truy tố và đề nghị Hội

đồng xét xử tuyên bố: bị cáo Hoàng Văn L, về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s, p khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Hoàng Văn L từ 12 tháng đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng kể từ ngày tuyên án. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và có quan điểm xử lý vật chứng.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Cơ quan kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình tiến hành tố tụng không có ai khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng. Chứng cứ, tài liệu do Điều tra viên, Kiểm sát viên thu thập đều hợp pháp và đảm bảo đúng trình tự tố tụng. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ, các hành vi tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn L đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với: Lời khai bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, kết quả khám nghiệm hiện trường, phương tiện, bản ảnh, kết quả giám định pháp y về thương tích, kết quả giám định tâm thần và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 13/12/2020, tại Km7+575 đường liên xã H - thị trấn B, thuộc khu P, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh, Hoàng Văn L (có giấy phép lái xe mô tô theo quy định) đã có hành vi điều khiển xe môtô biển kiểm soát 14K1-225.61 có dung tích xi lanh 149 cm³ chở phía sau anh Vũ Quang T, đi theo hướng xã H - thị trấn B, do không đi đúng phần đường của mình nên đã đâm vào xe mô tô biển kiểm soát 14P1-027.21 do anh Lỷ A L điều khiển chở anh Trần Văn S đi hướng ngược chiều. Hậu quả làm anh L bị thương tích, tổn hại 74% sức khỏe.

Xét thấy lời khai nhận của bị cáo Hoàng Văn L phù hợp với lời khai những người bị hại, người làm chứng, kết quả khám nghiệm hiện trường, phương tiện, bản ảnh, kết quả giám định pháp y về thương tích, kết quả giám định tâm thần và các tài liệu chứng cứ khác được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Liêu thu thập trong quá trình điều tra và được xem xét công khai tại phiên tòa hôm nay. Có đủ cơ sở để kết luận: Hành vi của bị cáo Hoàng Văn L đã phạm vào tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Bình Liêu đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Văn L là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, tính mạng của người tham gia giao thông. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi của mình, nhận thức được hậu quả của việc tham gia giao thông đường bộ không đúng quy định. Nguyên nhân xảy ra tai nạn là do lỗi của Hoàng Văn L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 14K1-225.61 đi không đúng phần đường nên đã đâm vào xe mô tô biển kiểm soát 14P1-027.21 do anh Lỷ A L điều khiển, vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ. Hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[5] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người khuyết tật nặng, Nhưng bị cáo không tuân thủ các quy tắc, điều kiện an toàn khi tham gia giao thông, thiếu chú ý quan sát, đi không đúng làn đường của mình, nên đã gây tai nạn làm anh Lỷ A L bị thương tích tổn hại 74% sức khỏe. Vì vậy, cần thiết phải xử lý nghiêm hành vi phạm tội của bị cáo trước pháp luật nhằm răn đe và ngăn ngừa tội phạm nói chung.

Tuy nhiên, cũng xem xét bị cáo là người khuyết tật nặng đang được hưởng mức trợ cấp 525.000đ/tháng theo quyết định số 323/QĐ-UBND ngày 29/01/2018 của UBND thành phố M, cũng như quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều thành khẩn khai báo, có nơi cư trú rõ ràng, chưa có tiền án, tiền sự, đồng thời bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho người bị hại anh Lỷ A L số tiền 30.000.000đ, cho anh Trần Văn S số tiền 4.000.000đ. Những người bị hại đều có quan điểm xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s, p khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Vì vậy có thể giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy sự khoan hồng của pháp luật và không cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội cũng đủ tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Theo quy định tại khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương chịu sự giám sát của chính quyền địa phương nơi cư trú và gia đình.

[6] Về trách nhiệm dân sự: những người bị hại đã nhận đủ tiền bồi thường theo thỏa thận, không yêu cầu gì thêm nên không đề cập giải quyết người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên không đề cập giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 02 xe mô tô biển kiểm soát 14K1 - 225.61, 14P1 – 027.21 và các giấy tờ liên quan, ngày 20/12/2020 và ngày 08/01/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả cho chủ sở hữu hợp pháp nên không đề cập

Đối với 01 giấy phép lái xe thu giữ của Hoàng Văn L, do không áp dụng

hình phạt bổ sung nên cần trả lại giấy phép lái xe trên cho bị cáo.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị cấm hành nghề từ 01 năm đến 05 năm, Xét thấy bị cáo là người khuyết tật nặng, trước khi phạm tội bị cáo làm nghề lao động tự do, không có công việc ổn định nên. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định đối với bị cáo.

[9] Về án phí: bị cáo là người khuyết tật nặng theo quy định thì bị cáo được miễn nộp tiền án phí. Vì vậy căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14; Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s, p khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự

Tuyên bố: bị cáo Hoàng Văn L phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn L 12 (mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai bốn) tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Hoàng Văn L cho UBND xã Vạn Ninh, thành phố M nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Vạn Ninh trong việc giám sát, giáo dục. Trường hợp nếu thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. "Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo qui định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã thỏa thuận bồi thường xong nên ko đề cập giải quyết tại tòa án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn L một giấy phép lái xe số 220195010488; (tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản, ngày 19/01/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh).

Biện pháp ngăn chặn: Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự. Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh đang được áp dụng đối với bị cáo

Về án phí: căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14; Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo

Căn cứ vào: Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- *Bị cáo; bị hại;*
- *Người có qlnvlq;*
- *Cơ quan điều tra CA huyện Bình Liêu;*
- *Cơ quan THA HS huyện Bình Liêu;*
- *Phòng HSNVCS CA huyện Bình Liêu;*
- *Chi cục THADS huyện Bình Liêu;*
- *VKSND huyện Bình Liêu;*
- *VKSND tỉnh Quảng Ninh;*
- *TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *Lưu HS, VP, TA Bình Liêu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Hải